

Bản án số: 477/2021/HS-PT

Ngày: 26-11-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Long

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Tự

Ông Phạm Việt Cường

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 377/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Phan Thanh T cùng đồng phạm; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn V và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại; đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:**

1- Phan Thanh T (Ty) - sinh năm 1989 tại Khánh Hòa. Trú tại: Tổ dân phố Hòa Do 1B, phường C1, thành phố C2, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Phan Đình T5 (1958) và bà Trần Thị Mỹ Th3 (1963); có vợ tên Đặng Mỹ D2 (1992) và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Tấn V, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa. Trú tại: Tổ dân phố Hòa Do 5B, phường C1, thành phố C2, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Ngọc Nh (1960) và bà Văn Thị Bạch Y (1959); có vợ tên Lê Ngọc B (1986) và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho các bị cáo Phan Thanh T theo yêu cầu của Tòa án**

có Luật sư Lê Văn T1 - Văn phòng Luật sư Lê Văn T1 và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn V theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Huỳnh Văn T2 - Công ty Luật TNHH MTV A, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Cao Văn Th (chết ngày 02/5/2020);

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Cao Văn Kh và bà Hà Thị G (cha mẹ ruột bị cáo).

*Người đại diện theo ủy quyền cho ông Kh và bà G:* là anh Cao Đăng S và chị Võ Thị Thanh T3; cùng địa chỉ: TDP Hòa Do 6B, Phường C1, Thành phố C2, Khánh Hòa; Anh S, chị T3 đều có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/05/2020, Nguyễn Tấn V gọi điện thoại rủ Phan Thanh T đi nhậu, T đồng ý và nói V đi cùng mình đến quán Karaoke Nol để gặp Cao Văn Th giải quyết việc riêng. Lúc này Th đang tổ chức sinh nhật tại quán Karaoke N1 thuộc Tổ dân phố HT, phường CN, thành phố C2, tỉnh Khánh Hòa. Trước khi đi, T mang theo 01 con dao bấm dạng gập màu xám - đen và để trong túi áo khoác bên phải. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu SH biển kiểm soát 79D1-506.26 đến đón V rồi cả hai đi đến quán Karaoke Nol tìm Th. Tại quán, T và Th nói chuyện về số tiền Th vay của T chưa trả thì nảy sinh cãi nhau. T lấy con dao bấm trong túi áo khoác ra đuổi đánh thì Th bỏ chạy.

Cao Văn Th chạy ra phía cổng sau của quán lấy 01 cây dao tự chế dài 60cm rồi quay lại quán. Lúc này, V và T đã lên xe mô tô để đi nhưng xe không nổ máy. Th cầm cây dao chạy đến chỗ V và T, V thấy vậy thì xuống xe áp sát giằng co với Th để giật cây dao. Th vừa chạy lui vừa chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của V. V đuổi theo giằng co với Th đến chỗ gốc cây sung thì V đè được Th nằm úp mặt xuống bực bê tông xung quanh gốc cây. T từ phía sau cầm dao bấm lao đến đâm 01 nhát vào vùng lưng trái của Th, Th vùng bỏ chạy về hướng quầy lễ tân của quán karaoke. V và T đuổi theo, Th quay lại chém ngược về sau trúng tay T làm rơi con dao. T lao đến ôm Th vật ngã xuống đất và lấy được cây dao. V nhặt con dao bấm của T bị rơi và chạy đến chỗ Th đang bị T đè nằm ngửa trên mặt đất, V cầm dao bằng tay phải đâm 03 nhát vào vùng ngực của Th, trong đó có 01 nhát trúng vào ngực phải, 01 nhát trúng đường nách phải và 01 nhát trúng cổ tay trái. Th vùng dậy bỏ chạy ra hướng cổng quán, T và V tiếp tục đuổi theo.

T cầm dao chém 02 nhát từ trên xuống vào người Th, Th đưa tay lên đỡ và chạy thêm một đoạn thì gục ngã.

Thấy vậy, V điều khiển xe mô tô SH biển kiểm soát 79D1-506.26 chở T bỏ đi thì bị Phan Ngọc H1 (bạn của Th) chạy đến giật lấy cây dao trên tay T và rượt đuổi T, V bỏ chạy. V điện thoại nhờ bạn là Huỳnh Tấn Long đến đưa T và V đi cấp cứu tại Đội YY thuộc phường CN, thành phố C2. Cao Văn Th được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thành phố C2 nhưng đã tử vong lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, nhóm đối tượng người nhà của Cao Văn Th gồm: Cao Đăng S, Cao Văn V1, Phan Ngọc H1, Nguyễn Hữu Đ2, Mai Hoài V1, Nguyễn Hữu Tr, Hà Thanh T4, Trần Tiến Đạt mang theo hung khí đến Đội điều trị YY tìm đánh T và V. T bỏ chạy thoát, còn V bị V1, T4 đuổi ra đến bờ biển phía sau Đội điều trị YY, T4 dùng rựa và tay chân đánh V vào vùng đầu, tay phải. Sau đó nhóm V1, T4 bỏ đi, còn V và T tiếp tục được đưa vào Đội điều trị rồi chuyển Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa cấp cứu và điều trị.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 194/TT-TTPY ngày 22/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Cao Văn Th là suy hô hấp, suy tuần hoàn do vết thương xuyên thấu lưng gây thủng phổi, phù hợp tác nhân là vật sắc, nhọn; chiều hướng từ sau ra trước, ngoài vào trong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 406/TgT-TTPY ngày 08/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn V là 04%.

*[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Tấn V.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/5/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/5/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm tách phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*[3] Kháng cáo:*

Ngày 27-5-2021, bị cáo Nguyễn Tấn V kháng cáo bản án sơ thẩm và xin giảm nhẹ hình phạt; với các lý do có nhiều vấn đề không đúng với sự thật như: Bị cáo không liên quan đến mâu thuẫn giữa T và bị hại Th, không có hành vi giúp sức T; bị hại Th là người xông vào chém bị cáo trước; khi giằng co với bị hại cả hai cùng té ngã, bị cáo không có hành vi đè bị hại xuống cho T đâm.

Ngày 26-5-2021, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo đề nghị xem xét tăng hình phạt đối với các bị cáo; bởi lẽ các bị cáo phạm tội một cách côn đồ, quyết tâm phạm tội đến cùng; nhưng mức án đối với các bị cáo là 17 và 18 năm tù là quá nhẹ.

*[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Nguyễn Tấn V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo chỉ đi theo bị cáo T, bị cáo bị tấn công trước, sau đó bị cáo lại bị gây thương tích, nhưng mức hình phạt 17 năm là quá nặng.

Chị Võ Thị Thanh T3 và anh Cao Đăng S giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt tù đối với các bị cáo; có ý kiến là hiện nay Công an cũng đang xử lý người nhà của bị hại Cao Văn Th đối với hành vi đánh V và T lúc ở Đội điều trị YY, nên muốn các bị cáo làm đơn bãi nại cho nhóm người nhà của bị hại thì gia đình bị hại sẽ rút kháng cáo tăng hình phạt và cũng xin giảm nhẹ cho các bị cáo; do các bị cáo đang bị tạm giam nên chưa gặp để thỏa thuận được.

Người bào chữa cho bị cáo T cho rằng kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại là không có cơ sở, mức án mà bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo T là hợp lý nên bị cáo không kháng cáo; bởi hành vi của bị hại cũng hung hãn khi lấy Dao tự chế tấn công các bị cáo, khi các bị cáo đã lên xe bỏ đi; bị hại Th nợ tiền bị cáo nhưng chưa trả nên sự việc mới dẫn đến mâu thuẫn đánh nhau.

Người bào chữa cho bị cáo V có ý kiến là bị cáo V không tham gia vào việc tranh cãi mâu thuẫn nợ giữa T và Th, bị cáo V bị Th tấn công trong khi bị cáo V chưa có hành động gì với Th và các bị cáo đã lên xe để đi về, vết thương chí mạng của bị hại là vết thương bị đâm từ sau lưng, phù hợp với hành vi đâm của bị cáo T; bị cáo V cũng bị gây thương tích; nhưng hình phạt của bị cáo V tương đương bị cáo T là chưa phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo

là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tấn V không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Đối với kháng cáo của người Đại diện hợp pháp của người bị hại cũng không có căn cứ nên không chấp nhận; đề nghị giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Các quyết định, hành vi của các Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Về hành vi phạm tội: Vào lúc 13h00 ngày 02/5/2020 Phan Thanh T đã mang theo con dao bấm, rồi rủ Nguyễn Tấn V đến quán Karaoke N1 tại HT, CN, thành phố C2, tỉnh Khánh Hòa gặp Cao Văn Th để đòi nợ. Quá trình đòi nợ giữa T và Th đã xảy ra tranh cãi; T lấy dao bấm đuổi đánh thì Th bỏ chạy. Khi T và V lên xe để đi về, thì Th cầm một cây dao quay lại chạy đến chỗ V và T, V thấy vậy thì xuống xe áp sát giằng co với Th để giật cây dao. Th vừa chạy lui vừa chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của V. V đuổi theo giằng co với Th đến chỗ gốc cây sung thì V vật được Th nằm úp mặt xuống bực bê tông gốc cây. T từ phía sau cầm dao bấm lao đến đâm 01 nhát vào vùng lưng trái của Th. Sau đó, T và V tiếp tục tấn công Th làm Th gục ngã. Kết quả giám định pháp y xác định nguyên nhân tử vong của Cao Văn Th là suy hô hấp, suy tuần hoàn do vết thương xuyên thấu lưng gây thủng phổi, phù hợp tác nhân là vật sắc nhọn.

Với hành vi và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định bị cáo Phan Thanh T và Nguyễn Tấn V phạm tội tội “Giết người” là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền cho đại diện hợp pháp của người bị hại, chị Võ Thị Thanh T3 và anh Cao Đăng S yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Nguyễn Tấn V và Phan Thanh T bị truy tố tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 12 năm trở lên; các bị cáo có tình tiết tăng nặng là “*phạm tội đến cùng*” và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình mang tiền đến nhà bị hại bồi thường khắc phục hậu quả nhưng gia đình bị hại không chịu nhận, việc gia đình bị hại không chịu nhận tiền bồi thường của gia đình các bị cáo là không ảnh

hưởng đến tình tiết giảm nhẹ bồi thường thiệt hại của các bị cáo. Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo và đã cân nhắc đánh giá hành vi, diễn biến vụ án để xử phạt bị cáo V 17 năm tù, bị cáo T 18 năm tù là không nhẹ. Ý kiến mà đại diện bên bị hại trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là hai bên cùng bãi nại cho nhau trong hai vụ việc, đây là việc mà các bên tại giai đoạn tố tụng sơ thẩm đã tiến hành nhưng không thành; sự việc tùy thuộc ý chí của những người liên quan với nhau trong các vụ việc. Các lý do kháng cáo đều đã được bản án sơ thẩm xem xét áp dụng, nên không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn V.

Bị cáo V không liên quan và không tham gia vào tranh cãi dẫn đến mâu thuẫn của Phan Thanh T với Cao Văn Th; nhưng bị cáo V đã có hành vi vật, giằng co với nhau làm cho Th bị ngã, từ hành vi đó đã tạo cơ hội cho T đâm Th một nhát dao xuyên thấu vào lưng, gây thủng phổi, suy hô hấp; sau đó V cùng với T tiếp tục tấn công bị hại cho đến khi bị hại ngã gục. Bị cáo V đã được Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội đến cùng” và các nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã tích cực tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, để xử phạt bị cáo 17 năm tù.

Tuy nhiên, xem xét diễn biến sự việc thì: Sau khi bị cáo T đuổi Th bỏ chạy, các bị cáo đã lên xe để đi về, nhưng Th đã vác dao tự chế dài 0,60m cắt sẵn ở cổng sau quán karaoke chạy ra tấn công bị cáo trước, trong khi bị cáo V không tham gia vào việc mâu thuẫn tranh cãi với Bị hại, khi bị cáo V giằng co giật dao thì Th đã chém trúng vào cẳng tay trái bị cáo V; do vậy xét thấy phần nào cũng có lỗi của người bị hại; đồng thời trong vụ việc này bị cáo V cũng bị thương tích. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất vụ án và vai trò tham gia của bị cáo V và việc cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo trong vụ án; đồng thời tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ, nên xem xét giảm cho bị cáo V một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: những người kháng cáo là bị cáo Nguyễn Tấn V và người đại diện hợp pháp cho bị hại đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của chị Võ Thị Thanh T3, anh Cao Đăng S (đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại); chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tấn V, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về hình phạt đối với bị cáo V.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Tấn V.

- Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 18 (*mười tám*) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08-5-2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 15 (*mười lăm*) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08-5-2020.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Những người kháng cáo đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26-11-2021).

### **Nơi nhận:**

- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND Phường C1- TP Thành phố C2, Khánh Hòa (thay thông báo);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Tấn Long**